

Số: **336/2026/QĐST- HNGĐ**

Lâm Đồng, ngày 04 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 496/2026/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thùy T**, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số 380/15/2A Phan Đình Phùng, tổ 1A, Phường BL, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trần Hoài P**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 380/15/2A Phan Đình Phùng, tổ 1A, Phường BL, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Trần Thị Thùy T** và anh **Nguyễn Trần Hoài P**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Trần Hoài P có nghĩa vụ giao hai con chung tên là Nguyễn Hoàng Khôi N, sinh ngày 24/01/2018 và Nguyễn Hoàng Minh N, sinh ngày 03/5/2020 cho chị Trần Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Trần Hoài P có nghĩa vụ cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi hai con chung với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng/cháu, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 6/2026 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Thùy T phải nộp số tiền 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm chị Trang đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007894 ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho chị Trang số tiền 150.000 đồng. Anh Nguyễn Trần Hoài P phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND Phường BL (UBND xã ĐL, thành phố BL cũ), tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy

